

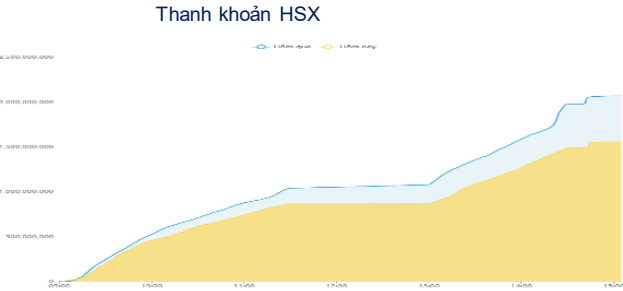


# Dòng tiền chuyển hướng

Bản tin ngày 19/08/2025

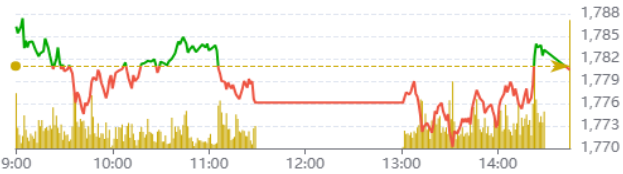
## THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

|                    | HSX      | HNX    |
|--------------------|----------|--------|
| Giá đóng cửa       | 1.636,37 | 283,87 |
| Thay đổi           | 6,37     | 1,53   |
| Thay đổi %         | 0,39%    | 0,54%  |
| KLGD (Triệu CP)    | 1606,1   | 153,7  |
| GTGD (Tỷ)          | 45.090   | 3.424  |
| Độ rộng thị trường |          |        |
| CP tăng giá        | 199      | 108    |
| CP giảm giá        | 130      | 68     |
| CP tham chiếu      | 48       | 52     |
| P/E                | 14,84    | 1,76   |
| P/B                | 2,02     | 2,02   |



Chỉ số phái sinh

| Phái sinh | Đóng cửa | Thay đổi | Basis  | OI     |
|-----------|----------|----------|--------|--------|
| VN30      | 1.786,4  | 3,12     |        |        |
| VN30F1M   | 1.357,0  | +1,5     | 429,37 | 54.573 |

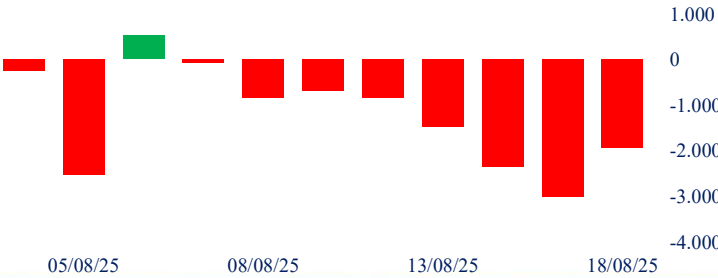


Nguồn: Fireant

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng 6,37 điểm (+0,39%). VN-Index có một phiên giao dịch đi ngang tích lũy điển hình. Tâm lý lo sợ vẫn còn vương vấn của ngày thứ 6 khiến thị trường giảm điểm trở lại sau khi mở gap tăng 9 điểm, VN-Index có lúc đỏ tới 5 điểm sau đó tăng lại về cuối phiên. Độ rộng thị trường tích cực với bên mua chiếm ưu thế, thanh khoản duy trì ở ngưỡng gần trung bình 20 phiên.
- Thị trường không có thay đổi nhiều từ khi mở tăng đầu phiên tới cuối phiên, về cuối phiên nhóm ngành bị bán mạnh ban sáng là bất động sản hồi phục mạnh mẽ. Nhóm cổ phiếu liên quan tới đầu từ công dẫn dắt thị trường xuyên suốt phiên hôm nay
- Nước ngoài tiếp tục chuỗi ngày bán ròng leo thang với gần 2 ngàn tỷ đồng được ghi nhận vào phiên hôm nay với tâm điểm là SHB, VPB và FPT.
- Thanh khoản thị trường vẫn được duy trì ở mức gần trung bình 20 phiên. Dòng tiền vẫn duy trì đều là bộ đệm để VNIndex vượt qua những giai đoạn điều chỉnh và áp lực bán mạnh của khối ngoại.

## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- VN-Index tăng ngược dòng hơn 6 điểm thể hiện độ năng động của thị trường.. Dòng tiền có dấu hiệu đi tìm cơ hội tại các nhóm midcap, smallcap. Điều này được thể hiện ở nhóm chứng khoán hôm nay khi đồng loạt các mã chứng khoán vừa và nhỏ trần trong khi các mã vốn hóa lớn giảm điểm biên độ 1-2%. Hiện tại VN-Index đang thể hiện đúng kịch bản đi ngang tích lũy điều chỉnh. Đây là cơ hội cho nhóm midcap khi dòng tiền có xu hướng xoay vòng ở các mã trụ và tìm các cổ phiếu nhóm vốn hóa vừa và nhỏ ở quanh nền giá có điểm dừng lỗ gần.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Nhà đầu tư giữ tỷ trọng cổ phiếu khoảng 80% danh mục, đối với những nhà đầu tư sử dụng margin nên hạ dần phần margin.
- Kịch bản 1 (80%): VN-Index đi ngang điều chỉnh trong biên độ từ 1550 tới 1660 điểm.
- Kịch bản 2 (20%): VN-Index tạo bẫy tăng giá và về kiểm định lại ngưỡng hỗ trợ MA50 dự phóng quanh 1500 điểm.

## Danh mục khuyến nghị mới

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua   | Giá mục tiêu | Giá cutloss | Loại khuyến nghị |
|-----|-------------|--------------|---------|------------|--------------|-------------|------------------|
| 1   | VPB         | 32,00        | 20,15   | 10/07/2025 | 24           | 17,50       | Đầu tư trung hạn |
| 2   | SHS         | 25,30        | 22,5    | 04/08/2025 | 27           | 21,00       | Đầu cơ           |



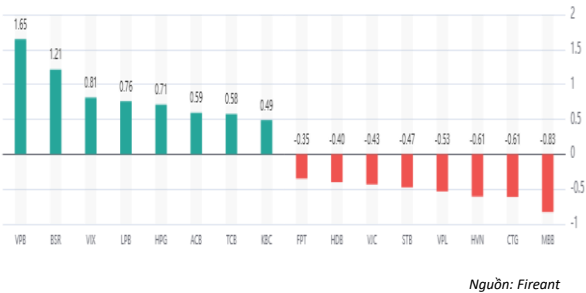
Dòng tiền chuyển hướng

Bản tin ngày 19/08/2025

Tăng giảm nhóm ngành

| Ngành                       | Ngày   | Tháng  |
|-----------------------------|--------|--------|
| Dầu khí                     | 4,17%  | 18,47% |
| Hóa chất                    | 1,38%  | 6,87%  |
| Tài nguyên Cơ bản           | 1,39%  | 9,66%  |
| Xây dựng và Vật liệu        | 1,66%  | 3,54%  |
| Hàng & Dịch vụ Công nghiệp  | 1,16%  | 17,32% |
| Ô tô và phụ tùng            | 0,53%  | 2,25%  |
| Thực phẩm và đồ uống        | 0,12%  | 6,35%  |
| Hàng cá nhân & Gia dụng     | -0,68% | 0,28%  |
| Y tế                        | 0,51%  | 1,20%  |
| Bán lẻ                      | -0,90% | 2,77%  |
| Truyền thông                | 2,56%  | 13,91% |
| Du lịch và Giải trí         | -2,02% | 5,43%  |
| Điện, nước & xăng dầu khí đ | 0,74%  | 3,73%  |
| Ngân hàng                   | 0,28%  | 17,59% |
| Bảo hiểm                    | 1,73%  | 16,78% |
| Bất động sản                | 0,44%  | 10,65% |
| Dịch vụ tài chính           | 0,33%  | 27,63% |
| Công nghệ Thông tin         | -0,81% | -5,97% |

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

| Mã  | Đóng cửa | Thay đổi     | KLGD       |
|-----|----------|--------------|------------|
| GMD | 63,3     | 3,60 / 6,03% | 6.959.100  |
| VCB | 64,5     | 0,20 / 0,31% | 8.570.300  |
| PDR | 25,65    | 1,65 / 6,88% | 54.549.600 |
| HPG | 28,4     | 0,40 / 1,43% | 69.044.400 |
| BSR | 26       | 1,70 / 7,00% | 11.908.600 |

Top NN bán ròng HSX

| Mã  | Đóng cửa | Thay đổi       | KLGD        |
|-----|----------|----------------|-------------|
| SHB | 18,85    | 0,40 / 2,17%   | 103.905.200 |
| VPB | 32       | 0,90 / 2,89%   | 46.832.900  |
| FPT | 100,5    | -0,90 / -0,89% | 11.392.300  |
| VIX | 37       | 2,30 / 6,63%   | 39.095.000  |
| MBB | 27,8     | -0,45 / -1,59% | 51.231.700  |

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

| Mã  | Tên                        | Vị trí | Ngày       | Đăng ký | Khối lượng |
|-----|----------------------------|--------|------------|---------|------------|
| EVE | AFC VF Limited             | ---    | 15/08/2025 | Bán     | 0          |
| DXG | Samsung Vietnam Securities | ---    | 15/08/2025 | Bán     | 0          |
| DXG | Norges Bank                | ---    | 15/08/2025 | Mua     | -350.000   |
| DBD | Nguyễn Diệu Huyền          | ---    | 15/08/2025 | Mua     | 0          |
| DHC | Nguyễn Thị Thủy            | ---    | 15/08/2025 | Bán     | 300.000    |

TIN TỨC

Trong nước

[Xuất khẩu tôm VN sang Mỹ giảm 29% trong T7](#)  
[Việt Nam - Ngôi sao đang lên về thu hút FDI](#)  
[6 lần giảm lãi suất, cho vay vẫn nhỏ giọt](#)

Doanh nghiệp

[DXG: Dragon Capital giảm sở hữu](#)  
[PET: Thành viên HĐQT thoái hết 153.300 cổ phiếu](#)  
[VGT: Hóa giải thuế quan](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Thái Lan xem xét điều chỉnh dự báo tăng trưởng GDP](#)  
[Fed vẫn đang đứng giữa ngã ba đường](#)  
[Tesla hạ giá, chi phí thuê xe tại Anh giảm mạnh](#)

Hàng hóa

[Giá xăng dầu :Xu hướng tiếp tục giảm](#)  
[Giá cà phê tăng kỷ lục](#)  
[Sức ép tăng lãi vay mua nhà](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

|    | Khối lượng giao dịch | Thay đổi    |
|----|----------------------|-------------|
| 1  | SHB                  | 103.905.200 |
| 2  | HPG                  | 69.044.400  |
| 3  | PDR                  | 54.549.600  |
| 4  | MBB                  | 51.231.700  |
| 5  | TPB                  | 50.781.000  |
| 6  | SSI                  | 50.458.503  |
| 7  | VPB                  | 46.832.900  |
| 8  | HAG                  | 43.657.200  |
| 9  | VIX                  | 39.095.000  |
| 10 | EIB                  | 37.464.100  |

Giá hàng hóa

|              | Đóng cửa | Thay đổi | %      |
|--------------|----------|----------|--------|
| Vàng         | 2462,8   | -0,50    | -0,02% |
| Bạc          | 27,52    | -0,08    | -0,29% |
| Đồng         | 4,0395   | 0,08     | 2,03%  |
| Dầu thô      | 0,14     | 0,00     | -0,68% |
| Dầu Brent    | 79,25    | 0,09     | 0,11%  |
| Khí Tự nhiên | 2,172    | 0,05     | 2,12%  |
| Khí đốt      | 2,3624   | 0,00     | 0,20%  |
| Đường        | 18,61    | 0,04     | 0,22%  |
| Heo nạc      | 73,55    | -1,02    | -1,37% |
| Cà phê       | 237,5    | -1,85    | -0,77% |

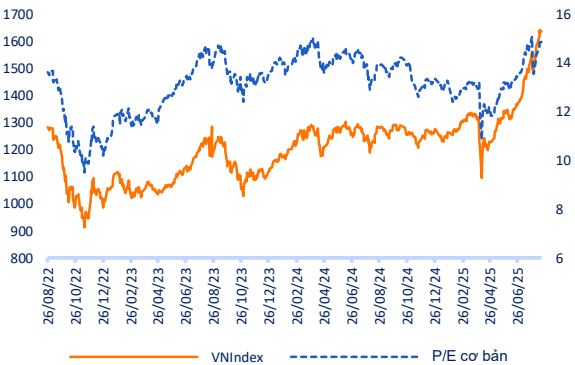
Tỷ giá hối đoái

|         | Thay đổi |
|---------|----------|
| USD/VND | 26080    |
| EUR/VND | 29966    |
| GBP/VND | 34701    |
| USD/VND | 172,00   |
| AUD/VND | 31774    |

Tỷ giá NHNN

| Mua | Bán    |
|-----|--------|
| USD | 24.033 |
| EUR | 28.057 |
| GBP | 32.500 |
| JPY | 163    |
| CHF | 29.728 |

Định giá thị trường





Dòng tiền chuyển hướng

Bản tin ngày 19/08/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua   | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|--------------|---------|------------|--------------|-------------|----------|------------------------|
| 1   | KDH         | 37,00        | 25,8    | 08/05/2025 | 31           | 23          | 43,4%    | Nắm giữ                |
| 2   | MWG         | 70,00        | 61      | 13/05/2025 | 70           | 56          | 14,8%    | Nắm giữ                |
| 3   | SZC         | 38,00        | 34,8    | 26/05/2025 | 39           | 31          | 9,2%     | Nắm giữ                |
| 4   | SHS         | 25,30        | 22,5    | 04/08/2025 | 27           | 21          | 12,4%    | Nắm giữ                |

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua   | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|--------------|---------|------------|--------------|-------------|----------|------------------------|
| 1   | HPG         | 28,40        | 22      | 08/10/2024 | 34           | 25          | 29,1%    | Nắm giữ                |
| 2   | TCB         | 37,95        | 21,85   | 20/08/2024 | 38           | 20,8        | 73,7%    | Nắm giữ                |
| 3   | CTG         | 48,50        | 35      | 19/09/2024 | 45           | 33          | 38,6%    | Nắm giữ                |
| 4   | KDH         | 37,00        | 29,8    | 18/10/2024 | 40           | 23,5        | 24,2%    | Nắm giữ                |
| 5   | STB         | 52,80        | 38,3    | 20/02/2025 | 50           | 35,4        | 37,9%    | Nắm giữ                |
| 6   | SZC         | 38,00        | 41,7    | 21/02/2025 | 45,8         | 41,2        | -8,9%    | Nắm giữ                |
| 7   | KBC         | 35,05        | 29,4    | 20/02/2025 | 35           | 26,7        | 19,2%    | Nắm giữ                |
| 8   | MWG         | 70,00        | 54,1    | 21/02/2025 | 75           | 46          | 29,4%    | Nắm giữ                |
| 9   | FPT         | 100,50       | 123,2   | 20/02/2025 | 190          | 90          | -18,4%   | Nắm giữ                |
| 10  | HAH         | 64,40        | 53,3    | 21/02/2025 | 60           | 50          | 20,8%    | Nắm giữ                |
| 11  | DGC         | 103,40       | 106     | 20/02/2025 | 116          | 90,6        | -2,5%    | Nắm giữ                |
| 12  | MSH         | 36,95        | 40      | 21/02/2025 | 63           | 57          | -7,6%    | Nắm giữ                |
| 13  | VCG         | 27,60        | 19,2    | 20/02/2025 | 27,2         | 18,9        | 43,8%    | Nắm giữ                |
| 14  | BCM         | 70,00        | 51      | 05/05/2025 | 72           | 42          | 37,3%    | Nắm giữ                |
| 15  | MSN         | 83,90        | 64,8    | 10/06/2025 | 84           | 59          | 29,5%    | Nắm giữ                |
| 16  | VPB         | 32,00        | 20,15   | 10/07/2025 | 24           | 17,5        | 58,8%    | Nắm giữ                |



Dòng tiền chuyển hướng

Bản tin ngày 19/08/2025

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

| STT | Mã cổ phiếu | Giá bán | Giá mua | Ngày bán | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|---------|---------|----------|--------------|-------------|----------|------------------------|
|-----|-------------|---------|---------|----------|--------------|-------------|----------|------------------------|

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

| STT | Mã cổ phiếu | Giá bán | Giá mua | Ngày bán | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|---------|---------|----------|--------------|-------------|----------|------------------------|
|-----|-------------|---------|---------|----------|--------------|-------------|----------|------------------------|



Dòng tiền chuyển hướng  
Bản tin ngày 19/08/2025

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải                                              |
|----------------------|--------------------------------------------------------|
| MUA                  | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI             | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%     |
| NẮM GIỮ              | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%   |
| BÁN                  | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%  |

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM  
Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580  
Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.  
Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

|                   |                                                                                                          |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguyễn Minh Hoàng | Giám đốc phòng phân tích<br><a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a> |
| Nguyễn Hoàng Long | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>              |
| Nguyễn Thị Mai    | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>                |
| Nguyễn Thị Huyền  | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>            |
| Lê Thị Ngọc       | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>                      |